

Bản án số: 49/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 21-6-2018

V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trang

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Hà

Ông Lữ Quốc Toàn

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Văn Tiến - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Dung - Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 608/2017/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2017 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 41/2018/QĐST-HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lê Kiều Tr - sinh năm 1992, có mặt

Địa chỉ: Số nhà Y, khu p, phường X, thị xã L, tỉnh Đ.

- Bị đơn: Anh Đào Văn H - sinh năm 1989, vắng mặt.

Địa chỉ: Ấp 3A, xã B, huyện X, tỉnh Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 15/10/2017 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Lê Thị Kiều Tr trình bày: chị và anh Đào Văn H tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn năm 2014 tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện X, tỉnh Đ. Đây là kết hôn đầu của anh chị. Quá trình chung sống chị nhận thấy không hạnh phúc, nguyên nhân do anh H có người phụ nữ khác, bất đồng quan điểm sống. Chị và anh H không chung sống với nhau từ tháng 2/2017 cho đến nay. Mặc dù vợ chồng và gia đình đã hòa giải nhưng vẫn không có kết quả. Nay chị không còn tình cảm với anh H nên yêu cầu ly hôn với anh H.

Chị và anh H có 01 con chung là cháu Đào Phi B, sinh ngày 16/02/2016. Hiện nay con chung đang do chị nuôi dưỡng. Khi ly hôn, chị yêu cầu được nuôi dưỡng con chung, chị không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Đào Văn H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh Hân không đến Tòa án làm việc nên không có lời khai. Tuy nhiên, theo lời khai của bà Đinh Thị Nh là mẹ ruột của anh H cho biết. Anh H có hộ khẩu thường trú tại ấp 3A, xã B, huyện X, tỉnh Đ. Vợ chồng anh H chung sống không hạnh phúc, có nhiều mâu thuẫn và đã được hòa giải nhiều lần nhưng vẫn không có kết quả. Hai vợ chồng sống ly thân từ tháng 2/2017 đến nay, có 01 con chung là Đào Phi B đang do chị Tr nuôi dưỡng.

Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa cơ bản đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Tuy nhiên, việc ban hành quyết định đưa vụ án ra xét xử là quá thời hạn theo quy định.

Nguyên đơn chị Lê Kiều Tr đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Bị đơn anh Đào Văn H đã không chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Lê Kiều Tr được ly hôn với anh Đào Văn H. Giao cháu Đào Phi B, sinh ngày 16/02/2016 cho chị Tr nuôi dưỡng, tạm miễn cấp dưỡng nuôi con cho anh H. Tài sản chung và nợ chung: không giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: anh Đào Văn H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng anh H vắng mặt không có lý do, nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh H.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Kiều Tr và anh Đào Văn H tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn năm 2014 tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện X, tỉnh Đ nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp theo quy định của pháp luật.

Chị Tr yêu cầu ly hôn với anh H, chị Tr cho rằng mâu thuẫn vợ chồng là do bất đồng quan điểm sống và sống ly thân từ tháng 2/2017 đến nay, mặc dù mâu thuẫn vợ chồng đã được hòa giải nhưng không có kết quả. Theo biên bản

xác minh tại gia đình thì vợ chồng anh H, chị Tr sống không hạnh phúc. Như vậy, chứng tỏ anh chị đã vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt nên chấp nhận cho chị Tr được ly hôn với anh H là phù hợp với quy định tại Điều 56 luật hôn nhân gia đình.

[3] Về con chung: Chị Tr yêu cầu được nuôi dưỡng con chung là cháu Đào Phi B. Xét thấy, hiện nay chị Tr đang trực tiếp nuôi cháu B nên tiếp tục giao cháu H cho chị Tr trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Tr không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con, nên tạm miễn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh H.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Không giải quyết

[5] Về án phí: chị Tr phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35; Điều 39, Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận cho chị Lê Kiều Tr được ly hôn với anh Đào Văn H.

2. Về con chung: Giao cháu Đào Phi B, sinh ngày 16/02/2016 cho chị Lê Kiều Tr trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Chị Lê Kiều Tr trực tiếp nuôi dưỡng con chung nhưng không được cản trở anh Đào Văn H trong việc thăm non, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Khi cần thiết, chị Tr và anh H được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

Tạm miễn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Đào Văn H.

Về tài sản chung, nợ chung: không giải quyết.

3. Về án phí: Chị Lê Kiều Tr phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) tạm ứng án phí chị Tr đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc theo biên lai thu số 000382 ngày 25/10/2017 được tính trừ vào án phí.

Chị Lê Kiều Tr được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Đào Văn H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Chi cục THADS huyện Xuân Lộc;
- UBND xã Xuân Bắc;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Trang